| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ LẠC PHƯỢNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:3023 /UBND-VP<br>V/v hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư để trở thành luật sư công | *Lạc Phượng, ngày* 04 *tháng 11 năm 2026* |

Kính gửi: - Các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Thực hiện Công văn số 5414/STP-BT&HCTP ngày 26/10/2026 của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư để trở thành luật sư công; Ủy ban nhân dân xã Lạc Phượng triển khai đến các cơ quan, đơn vị một số nội dung sau:

**1. Rà soát, xác định đối tượng và thời gian tập sự**

a) Rà soát cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để xác định người đủ điều kiện cử đi tập sự tạo nguồn luật sư công. Người được cử phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc thường xuyên, trực tiếp trong lĩnh vực pháp luật hoặc kinh nghiệm tranh tụng, tư vấn pháp luật hoặc giải quyết vụ, việc pháp lý phức tạp.

b) Kinh nghiệm công tác pháp luật được xác định theo khoản 1, khoản 2 Điều 13 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP (bao gồm thời gian giữ các chức danh, hành nghề hoặc làm các công việc quy định tại khoản 1 Điều 13, trong đó có chuyên viên và chức danh tương đương trở lên tại vị trí việc làm yêu cầu trình độ cử nhân luật trở lên ở các cơ quan tư pháp, nội vụ, nội chính, pháp chế, thanh tra, kiểm tra và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã); thời gian công tác được tính liên tục hoặc cộng dồn.

c) Xác định thời gian tập sự theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP:

- **Tập sự 04 tháng:** Áp dụng đối với người thuộc điểm c hoặc điểm đ khoản 3 Điều 4 (người đã từng là chấp hành viên trung cấp, thẩm tra viên chính; chuyên viên chính, pháp chế viên chính, thanh tra viên chính, nghiên cứu viên chính, giảng viên chính trong lĩnh vực pháp luật; người đã từng là trợ giúp viên pháp lý hạng II). Việc miễn đào tạo nghề luật sư thực hiện theo khoản 3 Điều 4; riêng người đã từng là trợ giúp viên pháp lý phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề luật sư theo điểm e khoản 3 Điều 4.

- **Tập sự 06 tháng:** Áp dụng đối với người đã có thời gian giữ ngạch chuyên viên, pháp chế viên, thanh tra viên, nghiên cứu viên, giảng viên trong lĩnh vực pháp luật, thẩm phán Tòa án nhân dân bậc 1 từ 10 năm trở lên và người đã từng là trợ giúp viên pháp lý hạng III.

**2. Lựa chọn nơi tập sự và đăng ký tập sự**

a) Người thuộc đối tượng tập sự được lựa chọn tập sự tại tổ chức hành nghề luật sư hoặc tại cơ quan, doanh nghiệp quản lý luật sư tập sự (nếu cơ quan, doanh nghiệp đó có luật sư công đáp ứng điều kiện theo khoản 1 Điều 8 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP). Các phòng, ban, đơn vị và người được cử chủ động liên hệ với tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hướng dẫn để thực hiện việc tập sự; hoàn thành việc liên hệ trước ngày 15/11/2026.

b) Trường hợp đã chủ động liên hệ nhưng chưa liên hệ được luật sư hướng dẫn hoặc tổ chức hành nghề luật sư nhận tập sự, đề nghị có văn bản gửi Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND-UBND) trước ngày 10/11/2026, nêu rõ thông tin người được cử đi tập sự, thời gian tập sự, nhu cầu về nơi tập sự và kết quả liên hệ, để Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, đề nghị Sở Tư pháp (qua Phòng Bổ trợ và Hành chính tư pháp) phối hợp với Đoàn Luật sư thành phố giới thiệu nơi tập sự.

c) Luật sư hướng dẫn phải đáp ứng khoản 1 Điều 8 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP; luật sư Việt Nam đang hành nghề trong tổ chức hành nghề luật sư phải có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hành nghề; trong cùng một thời điểm, một luật sư không hướng dẫn quá 03 luật sư tập sự. Việc cử luật sư hướng dẫn, tiếp nhận và đăng ký tập sự thực hiện theo khoản 3, khoản 4 Điều 5, khoản 1 Điều 8 và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP; Đoàn Luật sư ban hành Quyết định tập sự trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản tiếp nhận tập sự.

**3. Trách nhiệm của người được cử tập sự và cơ quan, đơn vị quản lý**

a) Người tập sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo Điều 7 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP; lập Sổ nhật ký tập sự theo Mẫu TP-LSC-01, có xác nhận của luật sư hướng dẫn và cơ quan, tổ chức nhận tập sự khi kết thúc quá trình tập sự; khi hoàn thành thời gian tập sự, lập Báo cáo quá trình tập sự theo Mẫu TP-LSC-02, gửi cơ quan quản lý và Đoàn Luật sư trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc tập sự.

b) Các phòng, ban, đơn vị quản lý người tập sự có trách nhiệm tạo điều kiện để thực hiện đầy đủ nội dung tập sự; chủ động điều chỉnh phân công nhiệm vụ, bố trí thời gian, điều kiện làm việc phù hợp, bảo đảm thời gian tập sự và điều kiện tham dự kỳ kiểm tra kết quả tập sự theo khoản 1, khoản 2 Điều 10 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP.

c) Người hoàn thành thời gian tập sự được tham dự kỳ kiểm tra kết quả tập sự theo khoản 2 Điều 11; các phòng, ban, đơn vị phối hợp hoàn thiện hồ sơ theo khoản 1 Điều 12 Nghị định số 364/2026/NĐ-CP, gửi Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND-UBND) để tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

**4. Tổ chức thực hiện**

a) Văn phòng HĐND-UBND xã là đầu mối tham mưu, tổng hợp kết quả rà soát; theo dõi, đôn đốc việc liên hệ nơi tập sự, đăng ký tập sự và việc thực hiện của người tập sự; báo cáo Chủ tịch UBND xã và Sở Tư pháp theo quy định.

b) Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND-UBND) để tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp.

*(Kèm theo Công văn này Danh sách các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố Hải Phòng).*

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ LẠC PHƯỢNG T.P HẢI PHÒNG

**Nguyễ Phú Trung**